

Bản án số: 93/2023/HS-ST  
Ngày: 07/12/2023

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH QUẢNG NAM

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tự Soái.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Trung Thiêng;

Ông Trịnh Sơn Hải.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Lương Nghĩa- Thư ký Tòa án nhân dân huyện D.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tình- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 79/2023/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

**Huỳnh Tấn T**, sinh ngày 19/11/1981 tại thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn L, xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; con ông Huỳnh H và bà Phạm Thị H; có vợ là Trần Thị P (sinh năm 1980) và có 01 con sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 25/3/2021, bị UBND thị xã Đ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2298/QĐ-XPVPHC về hành vi khai thác khoáng sản trái phép, hình phạt chính 2.000.000 đồng, phạt bổ sung 45.000.000 đồng (Đến nay được xem như chưa bị xử phạt vi phạm hành chính).

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

\* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1953; trú tại: thôn L, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, bị cáo Huỳnh Tấn T mua lại phương tiện xe ô tô tải BKS 92C - 105.45 của ông Nguyễn Văn C để sử dụng vào mục đích kinh doanh cá nhân. Đến ngày 08/3/2023, phương tiện này đến hạn đăng kiểm định kỳ nhưng biết xe đã cũ và hư hỏng, nếu đăng kiểm cũng không đạt nên bị cáo T đã không mang xe đến cơ quan chức năng có thẩm quyền để kiểm tra và cấp đăng kiểm định kỳ theo quy định.

Đến ngày 28/3/2023, bị cáo T dùng điện thoại của mình liên lạc với tài khoản Facebook có tên “*chuyên bằng cấp giấy tờ Mr Đông*” để đặt mua giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định giả mục đích đem về sử dụng để lưu thông phương tiện xe ô tô tải BKS: 92C 105.45. Sau khi liên hệ và cung cấp số điện thoại của mình là 0935.234.860 cho tài khoản Facebook nêu trên, thì có một người đàn ông nói giọng Miền Nam sử dụng số điện thoại 0932.858.913 gọi đến cho bị cáo T, yêu cầu bị cáo T chụp hình ảnh giấy kiểm định cũ và hình ảnh chiếc xe gửi qua tài khoản Facebook “*chuyên bằng cấp giấy tờ Mr Đông*”, người đàn ông này nói với bị cáo T “*tôi làm cho anh 2 tem kiểm định với số kiểm định hạn dùng 6 tháng, giá 3 triệu, hàng tới kiểm tra rồi mới chuyển tiền, trong vòng 7 ngày kiểm định về*”. Bị cáo T sử dụng điện thoại của mình nhắn tin hình ảnh chiếc xe ô tô tải BKS: 92C - 105.45 và tem kiểm định đã hết hạn của mình cho tài khoản Messenger “*chuyên bằng cấp giấy tờ Mr Đông*”. Sáng ngày 02/4/2023 số điện thoại 0932.858.913 tiếp tục gọi cho bị cáo T nói với bị cáo T “*trong ngày ni hàng về, Shipper sẽ giao hàng đến, 2 tem và 01 số kiểm định gói trong cái áo, khi nhận hàng thì anh nói Shipper đợi, anh đem vào trong nhà kiểm tra rồi lấy 2 tem và số kiểm định ra sau đó đem chiếc áo trả cho Shipper, lý do áo không đạt chất lượng nên trả lại*”. Khoảng 9 giờ sáng cùng ngày, một người đàn ông đã gọi điện cho bị cáo T thông báo với bị cáo T có đơn hàng yêu cầu bị cáo T cho địa chỉ để nhận hàng, bị cáo T nói đem hàng đến nhà để nhận, người giao hàng đã đến nhà giao cho bị cáo T một hộp giấy cát tông, bị cáo T bảo người này đợi bên ngoài và đem hộp giấy cát tông vào trong nhà khai ra thì thấy bên trong có chiếc áo sơ mi, chiếc áo này gói bên trong 02 tem và 01 số kiểm định, bị cáo T lấy 02 tem và số kiểm định cất đi và mang chiếc áo ra nói với người giao hàng chiếc áo này không đạt chất lượng và trả lại, bị cáo T trả tiền phí vận chuyển là 30 ngàn đồng, người giao hàng nhận lại chiếc áo sơ mi và rời đi.

Ngày 04/04/2023, bị cáo T dán 02 tem kiểm định giả vào bên trong kính chắn gió phía trước bên ghế phụ, mang theo giấy kiểm định giả rồi điều khiển xe từ xã T lên mỏ cát ở Đ để lấy cát về bán cho khách, khi xe di chuyển trên quốc lộ 14H, đoạn qua thôn L, xã C, huyện D thì bị tổ tuần tra Cảnh sát giao thông Công an huyện D dừng phương tiện kiểm tra, nghi vấn chữ ký và con dấu trên giấy kiểm định và tem đăng kiểm là giả nên tổ tuần tra đã lập biên bản tạm giữ 02 tem và 01 giấy kiểm định cùng phương tiện xe ô tô tải BKS 92C - 105.45 đưa về trụ sở Công an huyện D để làm việc.

\* Tại bản kết luận giám định số: 50/PC09 ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận:

- Chữ ký đứng tên giám đốc Lê Thanh T trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1 so với chữ ký đứng tên giám đốc Lê Thanh T trên tài liệu mẫu so sánh M không phải do cùng một người ký ra.

- Hình con dấu tròn có nội dung “TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH ĐĂNG KIỂM CƠ GIỚI QUẢNG NAM” trên các tài liệu cần giám định A1, A2 không phải do con dấu có hình dấu tròn mang nội dung “TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM XE CƠ GIỚI 92-02D CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH ĐĂNG KIỂM CƠ GIỚI QUẢNG NAM” trên tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M đóng ra.

Tại bản Cáo trạng số: 82/CT-VKSDX ngày 01/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Huỳnh Tấn T về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng về tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

\* Về vật chứng: Tạm giữ 01 xe ô tô tải hiệu CHIENHANG màu xanh, mang BKS 92C – 105.45; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2, số 490118002209 mang tên Huỳnh Tấn T, có giá trị đến ngày 12/01/2026; 01 điện thoại di động SamSung, imel số: 3563161061417748818; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA2735912 (*giấy chứng nhận do bị cáo T làm giả mà có*); 02 tem đăng kiểm số 2735912 (*tem kiểm định do bị cáo T làm giả mà có*).

Trong quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn T phương tiện xe ô tô tải mang BKS 92C – 105.45 và giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2, số 490118002209. Các vật chứng còn lại được lưu giữ tại hồ sơ vụ án và kho vật chứng cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện D.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Tấn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn C đã khai nhận phù hợp lời khai của bị cáo như đã cung cấp trong giai đoạn điều tra.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Tòa án đã tổng đạt văn bản tố tụng và giấy triệu tập tham gia phiên tòa đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn C nhưng vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt), việc vắng mặt của người tham gia tố tụng này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng này.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

## **[2] Về nội dung:**

{2.1} Về hành vi, căn cứ buộc tội bị cáo: Xét lời nhận tội của các bị cáo Huỳnh Tấn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; kết luận giám định số: 50/PC09 ngày 10/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được Cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào ngày 28/3/2023, bị cáo Huỳnh Tấn T biết xe ô tô tải BKS 92C- 105.45 do bị cáo T mua lại đã cũ, không đủ điều kiện để đăng kiểm đạt nên bị cáo dùng điện thoại của mình đã liên hệ với tài khoản Facebook có tên “*chuyên bằng cấp giấy tờ Mr Đông*” sau đó cung cấp thông tin cá nhân, hình ảnh xe và giấy đăng ký kiểm định cũ để đặt mua 01 giấy chứng nhận kiểm định và 02 tem kiểm định giả với mục đích đem về lưu thông phương tiện xe ô tô tải BKS 92C-105.45, khi đang lưu thông thì bị lực lượng Cảnh sát giao thông phát hiện sử dụng giấy đăng ký và tem kiểm định giả.

Bị cáo Huỳnh Tấn T đã có hành vi cung cấp thông tin cá nhân, hình ảnh xe và giấy đăng kiểm định cũ cho đối tượng trên mạng Facebook (*không rõ nhân thân, lai lịch*) để đặt mua 01 giấy chứng nhận kiểm định và 02 tem kiểm định giả với mục đích đem về lưu thông phương tiện xe ô tô tải BKS: 92C-105.45 chưa được đăng ký kiểm định nhằm qua mặt cơ quan chức năng đã phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*” với tình tiết định khung “*Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện D đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo T về tội danh nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

{2.2} Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Tội phạm do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi làm giả giấy tờ của cơ quan, tổ chức nhằm mục đích đem sử dụng lưu thông phương tiện xe ô tô tải là trái pháp luật, nhưng vì lao động để phục vụ nhu cầu cuộc sống mà bị cáo cố tình thực hiện việc phạm tội. Vì vậy, theo quy định pháp luật cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe và ngăn ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; người thân gia đình có công lao trong sự nghiệp cách mạng được Nhà nước tặng thưởng danh hiệu cao quý, bản thân có thời gian chấp hành nghĩa quân sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn trực tiếp lao động nuôi dưỡng cha mẹ già trên 95 tuổi và vợ thường xuyên đau ốm có xác nhận của chính quyền địa phương là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết này để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, lao động chính trực tiếp nuôi dưỡng cha mẹ già yếu trên 95 tuổi và vợ thường xuyên đau bệnh, có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự về làm ăn sinh sống tại địa phương, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục đối với bị cáo cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, có điều kiện chăm lo cuộc sống gia đình, nuôi dưỡng cha mẹ già yếu, vợ thường xuyên đau bệnh, con cái ăn học và trở thành công dân có ích cho xã hội.

{2.3} Về vật chứng: Trong quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D đã trả lại cho bị cáo Huỳnh Tấn T phương tiện xe ô tô tải mang BKS 92C – 105.45 và giấy phép lái xe ô tô hạng A1, B2, số 490118002209.

Tạm giữ 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA2735912 và 02 tem đăng kiểm số 2735912 (*do bị cáo T làm giả mà có*) được lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

Đối với 01 điện thoại di động SamSung, imel số: 3563161061417748818 mà bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

{2.4} Về vấn đề liên quan đến vụ án: Tại Công văn số 1735/MOBIFONE 3-CSKH, ngày 08/8/2023 của Công ty dịch vụ Mobifone khu vực 3 trả lời kết quả tra cứu số điện thoại 0932.858.913 có chủ thuê bao là Nguyễn Ánh H, sinh ngày 01/01/1969, HKTT: xã G, huyện P, thành phố Cần Thơ. Tuy nhiên, kết quả uỷ thác điều tra Công an huyện P, thành phố Cần Thơ, xác minh tại địa phương xã G, huyện P không có công dân nào tên là Nguyễn Ánh H, do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện D không có cơ sở xử lý.

Bị cáo T mua lại chiếc xe ô tô tải mang BKS 92C – 105.45 mang tên Nguyễn Văn C để sử dụng mà chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, bị cáo T đặt mua giấy chứng nhận kiểm định và tem kiểm định giả mục đích đem về sử dụng để lưu thông ông C không biết nên không xem xét trách nhiệm pháp lý là phù hợp.

{2.5} Về án phí: Bị cáo Huỳnh Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn T phạm tội “*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn T **12** (*Mười hai*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **24** (*Hai mươi bốn*) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/12/2023).

Giao bị cáo Huỳnh Tấn T cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách án treo, nếu bị cáo Huỳnh Tấn T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù đã cho hưởng án.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (*Một*) điện thoại di động SamSung, imel số: 3563161061417748818 bị cáo Huỳnh Tấn T.

(*Vật chứng tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D theo biên bản giao nhận ngày 16/11/2023*).

3. Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Tấn T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng;
- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Chi cục THADS huyện D;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Tự Soái**



